

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2017/HS-ST
Ngày: 05-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thanh Thủy;

Ông Nguyễn Trọng Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2017/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Vòng A L, sinh năm 1975 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 7, xã P, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vòng Thánh P (đã chết) và bà Chênh Lộc N (đã chết); có vợ Vũ Thị C, sinh năm 1964 và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/12/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giữ ngày 26/8/2017, tạm giam ngày 29/8/2017 cho đến nay.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1975 là người đại diện hộ kinh doanh Phát Mộc L; địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Tống Mạnh H, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1963; địa chỉ tạm trú: Ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

2. Ông Lê Xuân B, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 25/8/2017, Vòng A L đón xe buýt từ Đồng Nai đến khu vực xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm việc làm. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi ngang cơ sở sản xuất gỗ Phát Mộc L tại ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1975 làm chủ vắng người qua lại nên L nảy sinh ý định đợi trời tối sẽ lên vào lấy trộm tài sản. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày L trèo tường phía sau nhà xưởng để vào bên trong. L nhìn thấy một cái motor đặt trên máy nén khí được giữ chặt bằng ốc vít và trên bàn trong nhà có một cái kìm, một cái cờ lê số 13, một cái cờ lê số 17. L lấy kìm cắt dây điện và dùng cờ lê tháo được motor và đem ra ngoài tường. Sau đó, L trở vào nhà xưởng tiếp tục tháo máy motor nằm trên máy bào gỗ và mang đẩy ra ngoài tường. Ông Tống Mạnh H (chồng của bà S) đi kiểm tra thì phát hiện mất hai máy motor nên truy hô và bắt được S.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 93/KLHD-ĐGTS ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định giá trị tài sản thiệt hại 10.800.000 đồng (trong đó: 01 máy motor màu xám hiệu Hitachi 7,5Hp có giá 6.500.000 đồng và 01 máy motor màu xám không ký hiệu, 5Hp có giá 4.300.000 đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 02/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Vòng A L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vòng A L từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 cờ lê dùng tháo ốc 13 hiệu YKTI-USA-STANDARD; 01 cờ lê dùng tháo ốc 17 hiệu 2HONGONG-BRAND; 01 kim băng sắt có vỏ bọc nhựa màu xanh cho người bị hại ông Tổng Mạnh H và đề nghị trả lại bị cáo Vòng A L bản chính Giấy chứng minh nhân dân mang tên Vòng A Lục số 271147599 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14/10/2014 vì không liên quan đến vụ án.

- Về vấn đề dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là 01 máy motor màu xám hiệu Hitachi 7,5Hp và 01 máy motor màu xám không ký hiệu, 5Hp và không có yêu cầu gì đối với vụ án.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi của bị cáo như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/8/2017, lợi dụng trời tối và sơ hở của người bị hại, bị cáo Vòng A L đã lén lút vào cơ sở sản xuất gỗ Phát Mộc L tại ấp C, xã B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để lấy trộm tài sản là 01 máy motor màu xám, hiệu Hitachi 7,5Hp và 01 máy motor màu xám không ký hiệu 5Hp. Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 93/KLHĐ-ĐGTS ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định giá trị tài sản thiệt hại 10.800.000 đồng (trong đó: 01 máy motor màu xám hiệu Hitachi 7,5Hp có giá 6.500.000

đồng và 01 máy motor màu xám không ký hiệu, 5Hp có giá 4.300.000 đồng). Do đó, Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 02/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi trên của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p và điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Bị cáo có khả năng lao động nhưng do lòng tham cá nhân, chỉ muốn hưởng thụ trên sức lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do trình độ học vấn thấp, bị cáo không nhận thức được pháp luật nên nảy sinh trộm cắp tài sản là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 25/12/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe bị cáo.

[8] Từ những căn cứ trên, xét thấy, mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Vòng A L là có căn cứ chấp nhận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p và điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vòng A L 12 (Mười hai) tháng tù giam.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[11] Đối với 01 cờ lê dùng tháo ốc 13 hiệu YKTI-USA-STANDARD; 01 cờ lê dùng tháo ốc 17 hiệu 2HONGONG-BRAND; 01 kìm bằng sắt có vỏ bọc nhựa màu xanh là tài sản của hộ kinh doanh Phát Mộc L do bà Nguyễn Thị S làm chủ nên xét thấy cần trả lại cho bà Nguyễn Thị S. Đại diện Viện Kiểm sát xác định người bị hại là ông Tống Mạnh H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại các tài sản trên cho ông Tống Mạnh H là không có cơ sở.

[12] Đối với Giấy chứng minh nhân dân mang tên Vòng A L số 271147599 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14/10/2014 không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vòng A L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p và điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vòng A L 12 (Mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại 01 cờ lê dùng tháo ốc 13 hiệu YKTI-USA-STANDARD; 01 cờ lê dùng tháo ốc 17 hiệu 2HONGONG-BRAND; 01 kìm bằng sắt có vỏ bọc nhựa màu xanh cho bà Nguyễn Thị S.

Trả lại cho bị cáo Vòng A L 01 bản chính Giấy chứng minh nhân dân mang tên Vòng A L số 271147599 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14/10/2014.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vòng A L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV 27 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc